

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt hiệu chỉnh hồ sơ mời thầu  
Gói thầu số 109: Mua sắm Hệ thống video wall, thiết bị chuyển đổi HDMI video  
matrix kết nối hệ thống máy tính Operator hiện hữu  
Thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Các gói thầu số 109 và 110 (02 gói thầu)  
Dự án/ dự toán mua sắm: Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026

Kính gửi: Giám đốc Công ty Điện lực Đà Nẵng.

### I. THÔNG TIN CƠ BẢN

#### 1. Căn cứ pháp lý:

*Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;*

*Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Quyết định số 4997/QĐ-EVNPC ngày 26/7/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ban hành E-HSMT mẫu các gói mua sắm hàng hóa, xây lắp, tư vấn, phi tư vấn áp dụng trong EVNPC;*

*Quyết định số 4372/QĐ-EVNPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc sửa đổi E-HSMT mẫu các gói mua sắm hàng hóa, xây lắp, tư vấn, phi tư vấn áp dụng trong EVNPC;*

*Quyết định số 297/QĐ-DNPC ngày 09/07/2025 của Công ty Điện lực Đà Nẵng Về việc thành lập lại Tổ chuyên gia đấu thầu mua sắm hàng hóa cho các dự án/công trình ĐTXD, SCL (không bao gồm ĐTXD, SCL năm 2025 thuộc khu vực 2) của Công ty Điện lực Đà Nẵng;*

*Quyết định số 701/QĐ-DNPC ngày 18/8/2025 của Công ty Điện lực Đà Nẵng về*

việc phê duyệt Phương án đầu tư công trình Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026;

Quyết định số 718/QĐ-ĐNPC ngày 19/8/2025 của Công ty Điện lực Đà Nẵng về việc giao nhiệm vụ mua sắm thiết bị phục vụ công trình Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026;

Quyết định số 1398/QĐ-ĐNPC ngày 19/9/2025 của Công ty Điện lực Đà Nẵng về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu số: 109 và 110 (02 gói thầu) - Dự án: Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026;

Quyết định số 1502/QĐ-ĐNPC ngày 25/9/2025 của Công ty Điện lực Đà Nẵng về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu Gói thầu số 109: Mua sắm Hệ thống video wall, thiết bị chuyển đổi HDMI video matrix kết nối hệ thống máy tính Operator hiện hữu, dự án: Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026 ;

Các thành viên của Tổ chuyên gia của Công ty đã hiệu chỉnh hồ sơ mời thầu Gói thầu số 109: Mua sắm Hệ thống video wall, thiết bị chuyển đổi HDMI video matrix kết nối hệ thống máy tính Operator hiện hữu, dự án: Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026 .

Tổ chuyên gia kính trình Giám đốc Công ty phê duyệt hiệu chỉnh Hồ sơ mời thầu với các nội dung chính như sau:

## **2. Nội dung gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 109: Mua sắm Hệ thống video wall, thiết bị chuyển đổi HDMI video matrix kết nối hệ thống máy tính Operator hiện hữu.

- Giá gói thầu: 1.507.861.850 đồng

- Nguồn vốn: Khấu hao cơ bản và vay thương mại của EVNCPC thuộc công trình Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026 trong kế hoạch ĐTXD năm 2026.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước (qua mạng), 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): không

## **3. Tổ chuyên gia**

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Giám đốc Công ty Điện lực Đà Nẵng thành lập theo quyết định số 297/QĐ-ĐNPC ngày 09/07/2025 để thực hiện lập HSMT, E-HSMT gói thầu 109:

Mua sắm Hệ thống video wall, thiết bị chuyên đổi HDMI video matrix kết nối hệ thống máy tính Operator hiện hữu thuộc dự án/dự toán mua sắm: Trang bị mở rộng Trung tâm điều khiển DNPC năm 2026

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

**Bảng số 01**

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên	Ghi chú
1.	Phan Hiền Trí	Tổ trưởng	Phụ trách chung	
2.	Phan Nhật Thành	Tổ phó	Rà soát kết quả lập HSMT/HSYC, đánh giá HSDT/HSDX của nhóm KT và TC	
3.	Lê Hoài Sơn	Tổ viên	<b>(Nhóm KT)</b> Lập HSMT/HSYC và Đánh giá HSDT/HSDX/HSBG về kỹ thuật	Nhóm trưởng
4.	Lê Trần Hoàng Việt	Tổ viên		
5.	Phạm Ngọc Quang	Tổ viên		
6.	Lê Văn Hoàng	Tổ viên		
7.	Lê Quang Vũ	Tổ viên		
8.	Hồ Thị Anh Đào	Tổ viên	<b>(Nhóm TC)</b> Lập HSMT/HSYC và Đánh giá HSDT/HSDX/HSBG về tính hợp lệ; năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu; về tài chính	Nhóm trưởng
9.	Lê Trung Thành	Tổ viên		
10.	Trần Thị Chân Phương	Tổ viên	Thực hiện nhiệm vụ theo <b>Nhóm TC</b> và nhiệm vụ <b>thường trực của TCG</b> , tổng hợp xây dựng hoàn thiện HSYC, HSMT, kết quả đánh giá, lập Báo cáo đánh giá; trình duyệt HSYC, HSMT, KQLCNT; thực hiện nhiệm vụ TCG trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Cách thức làm việc của Tổ chuyên gia khi lập E-HSMT/hồ sơ mời thầu và đánh giá HSDT/HSDX/HSBG: thực hiện theo nhóm kỹ thuật và thương mại dưới sự phân công của Tổ trưởng (*theo văn bản phân công nhiệm vụ*).

## II. NỘI DUNG E-HSMT:

1. **Nội dung của E-HSMT:** Như nội dung hiệu chỉnh hồ sơ mời thầu tại trang <http://muasamcong.mpi.gov.vn>, số hiệu gói thầu và số E-TBMT: IB2500411033-01 (*và tham khảo thêm dự thảo hồ sơ mời thầu đính kèm*)

Nội dung hiệu chỉnh: Điều chỉnh điều kiện môi trường làm việc của VTTB mua sắm như sau:

- Điều kiện môi trường làm việc trước hiệu chỉnh:

Nhiệt độ môi trường lớn nhất	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết
Nhiệt độ môi trường nhỏ nhất	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết
Khí hậu	Nhiệt đới, nóng ẩm
Độ ẩm cực đại	100%
Độ cao lắp đặt thiết bị so với mực nước biển	Đến 1000 m
Vận tốc gió lớn nhất	160 km/h

- Điều kiện môi trường làm việc sau hiệu chỉnh:

Nhiệt độ môi trường lớn nhất	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết (nếu có)
Nhiệt độ môi trường nhỏ nhất	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết (nếu có)
Khí hậu	Nhiệt đới, nóng ẩm
Độ cao lắp đặt thiết bị so với mực nước biển	Đến 1000 m

\* Lý do hiệu chỉnh: Hiệu chỉnh cho phù hợp với điều kiện môi trường làm việc thực tế.

2. **Ý kiến bảo lưu của thành viên tổ chuyên gia:** Không.

## III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Tổ chuyên gia thống nhất và kiến nghị Giám đốc Công ty xem xét, phê duyệt E-HSMT.

Tờ trình này được lập tại: Công ty Điện lực Đà Nẵng – 35 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

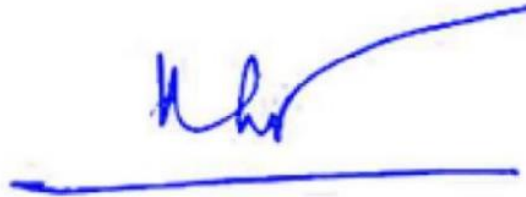
**Hồ sơ kèm theo:**

- Quyết định phê duyệt dự toán;
- Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

- Dự thảo HSMT Gói thầu số 109: Mua sắm Hệ thống video wall, thiết bị chuyển đổi HDMI video matrix kết nối hệ thống máy tính Operator hiện hữu (tại trang <http://muasamcong.mpi.gov.vn>, số hiệu gói thầu và số E-TBMT: IB2500411033 - 01 và dự thảo hồ sơ mời thầu đính kèm)./.

**TỔ TRƯỞNG TỔ CHUYÊN GIA**  
**P. GIÁM ĐỐC**  
**Phan Hiền Trí**

Đồng ý

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized initials 'KH' followed by a long horizontal line extending to the right.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTĐ, QLĐT;
- Lưu: KHVT.

**Chữ ký các thành viên Tổ chuyên gia**



**Phan Nhật Thành**



**Lê Hoài Sơn**



**Lê Quang Vũ**



**Lê Trần Hoàng Việt**



**Phạm Ngọc Quang**



**Lê Văn Hoàng**



**Hồ Thị Anh Đào**



**Lê Trung Thành**



**Trần Thị Chân Phương**

--	--	--

## CHI TIẾT NỘI DUNG HIỆU CHỈNH

Thông số	Trước hiệu chỉnh	Sau hiệu chỉnh	Thay đổi	Lý do
Nhiệt độ môi trường lớn nhất	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết (nếu có)	thêm "nếu có"	Mục II.A không yêu cầu nhiệt độ lớn nhất, mục II.B có yêu cầu nhiệt độ lớn nhất là 50°C (tại mục II.B.5).
Nhiệt độ môi trường nhỏ nhất	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết	Theo yêu cầu tại bảng TSKT chi tiết (nếu có)	thêm "nếu có"	Mục II.A không yêu cầu nhiệt độ nhỏ nhất, mục II.B có yêu cầu nhiệt độ nhỏ nhất là 0°C (tại mục II.B.5).
Khí hậu	Nhiệt đới, nóng ẩm	Nhiệt đới, nóng ẩm	Không đổi	
Độ ẩm cực đại	100%		<b>Bỏ thông số này</b>	Phương án không nêu
Độ cao lắp đặt thiết bị so với mực nước biển	Đến 1000 m	Đến 1000 m	Không đổi	
Vận tốc gió lớn nhất	160 km/h		<b>Bỏ thông số này</b>	Phương án không nêu